

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **76/2021/HS-ST**
Ngày 20-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Tùng.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Duy Sự.

2. Ông Hoàng Huy Phúc.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Trần Trọng An - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2021/TLST-HS, ngày 28 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 74/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bàng Văn K** (tên gọi khác: không); Giới tính: Nam; Sinh năm 1968 tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn T 1, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: Không;

- Họ tên cha: Bàng Kim T, sinh năm: 1939 (đã chết); Họ tên mẹ: Dương Thị L, sinh năm: 1941; Anh chị, em ruột: Có 08 người, bị cáo là thứ tư;

- Vợ: Đặng Thị L, sinh năm 1965; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1994.

- Tiền án, nhân thân: Không.

- Tiền sự: Có 01 tiền sự, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC ngày 12/10/2020 của Công an xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Bàng Văn K 1.100.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” (đã nộp phạt ngày 13/10/2020).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

+ **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Hoàng Văn V – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt.*

+ Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần Thị Q, sinh năm 1989,
2. Chị Trần Thị M, sinh năm 1983,
3. Chị Trần Thị V, sinh năm 1975,
4. Anh Bàn Văn L, sinh năm 1979,
5. Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 2002,
6. Ông Bàn Văn T, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: Thôn T 1, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

*(Chị Q, chị M, chị V, anh L, chị H, ông T
đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 05/8/2021, Bàn Văn K, sinh năm 1968, trú tại thôn T 1, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang đến nhà ông Bàn Văn T, sinh năm 1969 ở cùng thôn chơi và ngủ ở nhà ông T đến khoảng 16 giờ thì dậy. Lúc này tại nhà ông T có chị Trần Thị V, sinh năm 1975; chị Trần Thị Q, sinh năm 1989; anh Bàn Văn L, sinh năm 1979 cùng trú tại thôn T 1, xã T, huyện H. Sau đó ông T lấy bộ bài tú lơ khơ từ trên bàn thờ của gia đình xuống chiếu cho các cháu nhỏ chơi vui, còn ông T đi xem nước ruộng của gia đình. Đến khoảng 17 giờ bà V mượn bộ bài và nói với Q, K, L “Đánh liêng tí đi, mỗi ván mười nghìn” - ý là đánh bạc bằng hình thức đánh liêng bằng tiền Việt Nam đồng. Tất cả đều nhất trí và cùng đánh bạc bằng hình thức đánh liêng. Khoảng 17 giờ 15 phút chị Trần Thị Thu H, sinh năm 2002; chị Trần Thị M, sinh năm 1983 cùng trú tại thôn T 1, xã T, huyện H đến và cùng tham gia. Tất cả 06 người gồm Bàn Văn K, Trần Thị V, Trần Thị Q, Bàn Văn L, Trần Thị M, Trần Thị Thu H cá cược bạc nhiều ván. Đến khoảng 17 giờ 30 phút khi đang đánh bạc thì bị Công an xã Thành Long, huyện Hàm Yên phát hiện lập biên bản, thu tại chiếu bạc số tiền 535.000 đồng, 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài, 01 chiếu nhựa.

Số tiền của bị cáo Bàn Văn K và các đối tượng khai nhận dùng vào việc đánh bạc được xác định như sau:

- Bị cáo Bàn Văn K, có 01 tiền sự về hành vi Đánh bạc (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC ngày 12/10/2020 của Công an xã Thành Long, huyện Hàm Yên); dùng 100.000 đồng tham gia cá cược bạc nhiều ván, khi bị bắt thua bạc còn 80.000 đồng;

- Trần Thị V, dùng 100.000 đồng tham gia cá cược bạc nhiều ván, khi bị bắt thắng bạc có 140.000 đồng;

- Trần Thị Q, dùng 100.000 đồng tham gia cá cược bạc nhiều ván, khi bị bắt không xác định thắng hay thua;

- Bàn Văn L, dùng 80.000 đồng tham gia cá cược bạc nhiều ván, khi bị bắt thua bạc còn 50.000 đồng;
- Trần Thị M, dùng 80.000 đồng tham gia cá cược bạc nhiều ván, khi bị bắt thua bạc còn 70.000 đồng;
- Trần Thị Thu H, dùng 75.000 đồng tham gia cá cược bạc nhiều ván, khi bị bắt thua bạc còn 55.000 đồng;

Tổng số tiền bị cáo Bàn Văn K và các đối tượng khai nhận dùng vào việc đánh bạc và thu giữ tại chiếu bạc là 535.000đ (*Năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 70/CT-VKSHY ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Bàn Văn K về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bàn Văn K tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nội dung lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Kết thúc phân hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bàn Văn K về tội “Đánh bạc” như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Bàn Văn K từ 6 tháng đến 10 tháng Cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo vì bị cáo là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

Về hình phạt bổ sung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 535.000 đồng là tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân (đã qua sử dụng) và 01 Chiếu nhựa, màu trắng-đỏ-vàng, có hoa văn, đã qua sử dụng.

Ngoài ra còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo Bàn Văn K: Ông Hoàng Văn V nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng. Về hình phạt ông V đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; Bị cáo là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Ông V đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật

hình sự, đề xử phạt bị cáo mức nhẹ nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được Cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Bàng Văn K tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; phù hợp với biên bản kiểm tra, biên bản vi phạm hành chính, vật chứng thu giữ, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 17 giờ đến 17 giờ 30 phút ngày 05/8/2021, tại nhà của ông Bàng Văn T ở thôn T 1, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang: Bị cáo Bàng Văn K (đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc), có hành vi đánh bạc bằng hình thức “đánh liêng”, cá cược được thua bằng tiền Việt Nam đồng cùng với Trần Thị V, Trần Thị Q, Bàng Văn L, Trần Thị M, Trần Thị Thu H. Bị tổ công tác Công an xã Thành Long, huyện Hàm Yên phát hiện lập biên bản. Tổng số tiền bị cáo và các đối tượng khai nhận dùng vào việc đánh bạc và thu giữ tại chiếu bạc là 535.000đ (*Năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn công cộng, bị cáo và các đối tượng tụ tập đánh bạc trái phép nhằm thu lời bất chính. Mặc dù số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC ngày 12/10/2020 của Công an xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Bàng Văn K 1.100.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”) nay lại tiếp tục phạm tội nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Đánh bạc. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, truy tố bị cáo Bàng Văn Khang về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo để lên mức án cho phù hợp.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thấy rằng: Mặc dù bị cáo có 01 tiền sự nhưng đã là tình tiết định tội nên không sử dụng để đánh giá nhân thân; bị cáo

có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; số tiền bị cáo và các đối tượng dùng vào việc đánh bạc ít (535.000 đồng); trong vụ án này bị cáo có vai trò thứ yếu. Để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy không cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam, mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thành Long, huyện Hàm Yên nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Do bị cáo là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên không khấu trừ thu nhập theo quy định.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX xét thấy xử phạt bị cáo với mức án trong khung đề nghị như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

- Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Văn V đề nghị xử phạt bị cáo mức nhẹ nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được Cải tạo không giam giữ. HĐXX xét thấy đề nghị của ông V phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên HĐXX sẽ xem xét khi lượng hình.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Bằng Văn K không có tài sản riêng có giá trị, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã tạm giữ số tiền 535.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân (đã qua sử dụng) và 01 Chiếu nhựa, màu trắng-đỏ-vàng, có hoa văn, đã qua sử dụng. Đây là các tài sản của ông Bằng Văn T nhưng tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ông T không yêu cầu lấy lại các tài sản trên và các tài sản này không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[6] Đối với hành vi đánh bạc của Trần Thị V, Trần Thị Q, Bằng Văn L, Trần Thị M, Trần Thị Thu H. Do tổng số tiền trong vụ đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, các đối tượng trên chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị kết án về tội Đánh bạc và tội Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Ngày 19/8/2021, Công an xã

Thành Long, huyện Hàm Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18, 19, 20, 21, 22 bằng hình thức phạt tiền (*mức phạt 1.200.000 đồng/người*), nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Trong vụ án này, bị cáo và các đối tượng đến nhà ở của ông Bàn Văn T để đánh bạc, nhưng quá trình điều tra xác định ông Bàn Văn T không biết bị cáo và các đối tượng đánh bạc tại nhà mình nên không đề cập xử lý ông T là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 321 của Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo Bàn Văn K, phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Bàn Văn K **08 (Tám)** tháng Cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Bàn Văn K cho UBND xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang quản lý giám sát, theo dõi bị cáo trong thời gian thi hành án theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Thành Long nhận được Quyết định thi hành bản án có hiệu lực pháp luật của bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 535.000đ (*Năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng*) là tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

(*Số tiền trên Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Chi cục thi hành án dân sự Hàm Yên, thể hiện tại giấy uỷ nhiệm chi ngày 3 tháng 11 năm 2021*).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân (đã qua sử dụng) và 01 (một) Chiếu nhựa, màu trắng-đỏ-vàng, có hoa văn, đã qua sử dụng.

(*Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Chi cục thi hành án dân sự Hàm Yên, thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 11 năm 2021*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Bàn Văn K phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQuang;
- VKSND tỉnh TQuang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- THADS huyện Hàm Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Đức Tùng